

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-PT

Ngày: 11-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân.

Các Thẩm phán: 1/ Bà Hoàng Thị Thơ.

2/ Ông Nguyễn Ngọc Thái Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Công Danh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Hồ Minh Hiếu, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Hoàng N do có kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Hoàng N, sinh năm 1960 tại Hòa Bình; Nơi cư trú: Chung cư L, phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hoàng P và bà Trần Thị V; Vợ Dương Thị Huyền T và 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang kháng nghị Bản án số 132/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Ngoài ra, trong vụ án có 03 đại diện hợp pháp bị hại và 05 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 04/5/2019 Nguyễn Hoàng N điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner biển số 51F-138.76 chở bà Ngô Thị Mỹ H hướng từ Thành phố Hồ Chí Minh đi tỉnh Trà Vinh. Khi đến địa bàn thành phố M, N điều khiển xe ghé vào Cửa hàng xăng dầu số B trên Quốc lộ M thuộc địa phận Phường M, thành phố M đổ xăng và dừng xe chờ bà H mua trái cây. Thời điểm này, có xe ô tô khách biển số 51B-094.48 do ông Kim Ngọc D điều khiển dừng cách vị trí xe ô tô 51F-138.76 khoảng 03m và mở cửa cho khách lên, xuống. Lúc này, bà H điện thoại kêu rước nên N định lùi xe lại tạo khoảng trống vòng qua đầu xe biển số 51B-094.48 chạy đi. Khi lùi xe N nhìn về phía sau quan sát nhưng do sơ ý thay vì đưa cần số vào vị trí lùi nhưng N lại đưa cần số đến vị trí số tới và đạp chân ga làm cho xe ô tô 51F-138.76 lao về phía trước đâm vào xe ô tô 51B-094.48 và ép ông Nguyễn Quang T là hành khách đang đứng tại cửa lên xuống xe ô tô biển số 51B-094.48 làm ông T tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 109/2019/TTh ngày 05/5/2019 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang kết luận nguyên nhân gây tử vong của ông Nguyễn Quang T do sốc mất máu cấp không hồi phục do vỡ gan, dập phổi thùy đáy bên phải và trái; gãy xương sườn 6, 7 và 8 cung sau phải.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 132/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành hình phạt.

* Ngoài ra bản án còn quyết định về phân trách nhiệm dân sự, phân xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo về quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

* Ngày 17 tháng 11 năm 2019, bị cáo Nguyễn Hoàng N có đơn kháng cáo với nội dung: xin được hưởng án treo.

* Ngày 27 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang kháng nghị theo hướng phúc thẩm: cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Hoàng N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Viện kiểm sát giữ nguyên kháng nghị đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm cho rằng đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên được cấp phúc thẩm chấp nhận xem xét giải quyết.

Về hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên xử phạt bị cáo N 01 năm tù là phù hợp, tuy nhiên bị cáo thuộc trường hợp đáng cho treo mà cấp sơ thẩm xử giam, nên đề nghị Hội đồng

xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát, sửa án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 10 giờ 25 phút ngày 04/5/2019 Nguyễn Hoàng N điều khiển xe ô tô hiệu Fortuner biển số 51F-138.76 ghé vào Cửa hàng xăng dầu số B trên Quốc lộ M thuộc địa phận Phường M, thành phố M đổ xăng. Trong lúc lùi xe do bất cẩn thay vì đưa cần số vào vị trí lùi nhưng N lại đưa cần số đến vị trí số tới và đạp chân ga làm cho xe ô tô 51F-138.76 lao về phía trước đâm vào ông Nguyễn Quang T là hành khách đang đứng tại cửa lên xuống xe khách trong sân làm ông T tử vong. Hành vi của bị cáo xảy ra trong sân Cửa hàng xăng dầu số B. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vô ý làm chết người” theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến thân thể sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi này còn làm ảnh hưởng tới trật tự an toàn xã hội. Xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ nên khi điều khiển bị cáo phải tập trung cẩn thận mới không để xảy ra tai nạn. Do bất cẩn của mình làm chết người gây đau thương cho gia đình bị hại. Hành vi này cần phải được xử lý nhằm răn đe phòng chống chung.

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như về nhân thân xử phạt bị cáo mức án như trên là phù hợp. Tuy nhiên xét bị cáo phạm tội lần đầu, nhất thời do vô ý; có nhiều tình tiết giảm nhẹ lại được đại diện gia đình bị hại xin giảm án; gia đình có công với cách mạng, cha, mẹ ruột đều được tặng thưởng huân, huy chương kháng chiến; bản thân có đầy đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định. Trường hợp này đáng để cho hưởng án treo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M sửa án sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng N và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố M, sửa Bản án sơ thẩm số 132/2019/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố M, tỉnh Tiền Giang:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng N phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Căn cứ khoản 1 Điều 128, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng N 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2/ Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của Quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Tiền Giang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tiền Giang;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND thành phố M;
- VKSND thành phố M;
- Công an thành phố M;
- THADS thành phố M;
- UBND phường A, Quận H, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân